

Số: 59 /BC-THIQ

Ninh Khánh, ngày 22 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

Đánh giá việc triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, phương hướng nhiệm vụ năm học 2025-2026 đối với giáo dục tiểu học

Thực hiện Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Công văn số 612/PGDĐT ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp tiểu học;

Trường Tiểu học IQ Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 và xác định phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025-2026 như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ KHÁI QUÁT VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO

1. Công tác tham mưu

Nhà trường đã tổ chức quán triệt, triển khai đầy đủ các văn bản của Bộ GD&ĐT, Sở GDĐT Ninh Bình, PGDĐT thành phố Ninh Bình, triển khai tới 100% giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nhiệm vụ năm học.

2. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ

Nhà trường xây dựng đầy đủ các loại kế hoạch theo quy định, bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024- 2025, theo sự chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và tình hình thực tiễn của nhà trường.

Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025.

Kế hoạch giáo dục.

Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục trong giờ lên lớp.

Kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Kế hoạch thanh, kiểm tra nội bộ trường học.;

Kế hoạch xây dựng trường học Xanh - Sạch- Đẹp- An toàn- Hạnh phúc;

Kế hoạch hoạt động công tác y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBGVNV và học sinh trong nhà trường.

Kế hoạch phòng chống dịch trong nhà trường.

Kế hoạch cải tiến chất lượng.

Kế hoạch thực hiện công tác bán trú.

Nhà trường đã ban hành các văn bản triển khai, tổ chức thực hiện nhiệm vụ GDTH trong năm học: các QĐ thành lập các tổ chuyên môn, HĐ thi đua khen thưởng, Quy chế làm việc, Quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường,...

II. THÔNG TIN CHUNG VỀ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH, CÁN BỘ QUẢN LÝ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN, CƠ SỞ VẬT CHẤT

2.1. Quy mô trường, lớp, học sinh

Nội dung	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Toàn trường	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
Tổng số	2	25	3	43	3	30	2	25	2	33	12	156
HSKT hòa nhập												
Số HS nữ	☒	11	☒	15	☒	14	☒	11	☒	13	☒	64
HS dân tộc		0		0		2		1		1		4

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Tổng số	CBQL	GV		NV		Trình độ đào tạo GV				Chủng loại giáo viên				
		Biên chế	Hợp đồng	Biên chế	Hợp đồng	Trên ĐH	ĐH	CĐ	THSP	AN	MT	TD	TA	TH
26	1		22		3	1	20	1		1	1	2	5	1

Tỷ lệ giáo viên/lớp: $22/12 = 1,82$ (01 GV Âm nhạc kiêm Tổng PTĐ)

2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Trường có khuôn viên rộng rãi, được quy hoạch hợp lý với diện tích 5000 m² (bình quân 19,6 m²/HS); sân chơi, bãi tập có diện tích 1000 m².

Trường sử dụng toàn bộ nguyên đơn phía Đông của khu nhà cao tầng, nên đủ các khối phòng và trang thiết bị phục vụ hoạt động giáo dục của trường.

Cán bộ thư viện - thiết bị: Không

Cụ thể:

TT	Tên hạng mục	Số lượng	Ghi chú (Diện tích hoặc quy cách, chất lượng)
Khối phòng hành chính quản trị			
1	Phòng HT, PHT	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
2	Văn phòng	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phòng học tập			
3	Phòng học (Theo lớp)	12	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
4	Phòng AN, MT	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
5	Phòng Ngoại ngữ	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
6	Phòng Tin học	1	45 m ² /phòng, xây dựng kiên cố
Khối phòng hỗ trợ học tập			
7	Thư viện	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
8	Thiết bị GD	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
9	Phòng Đội, truyền thống	1	45 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phụ trợ			
10	Phòng họp	1	45 m ² xây dựng kiên cố
11	Phòng y tế	1	40 m ² , xây dựng kiên cố
12	Nhà kho	2	60 m ² , xây dựng kiên cố
13	Phòng bảo vệ, thường trực	1	25m ² , xây dựng kiên cố
14	Khu để xe CBGVNV	1	100 m ²

TT	Tên hạng mục	Số lượng	Ghi chú (Diện tích hoặc quy cách, chất lượng)
15	Khu để xe học sinh	0	
16	Khu vệ sinh học sinh	3	60 m ² , xây dựng kiên cố
17	Khu vệ sinh CBGVNV	2	40 m ² , xây dựng kiên cố
Khối phục vụ sinh hoạt			
18	Nhà bếp	1	100 m ² , có đủ dụng cụ thiết yếu
19	Kho lương thực, thực phẩm	1	15 m ² ,
20	Hệ thống nước sạch	2	Đảm bảo chất lượng
21	Hệ thống xử lý rác thải	1	Tốt
Thiết bị chủ yếu			
22	Bàn ghế học sinh	130 bộ	Đảm bảo đúng quy cách.
23	Bàn ghế GV và văn phòng	20 bộ	Còn mới
24	Tủ, kệ	25	Còn mới
25	Máy tính văn phòng	5	Tốt
26	Máy tính phòng Tin học	14	Còn tương đối tốt
27	Máy tính các lớp học	12	Đảm bảo chất lượng
28	Máy in, phô tô	3	Tốt
29	Màn hình ti vi, máy chiếu	14	Tốt
30	Camera an ninh	19	Tốt

III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC

1. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục theo công văn số 612/PGDĐT ngày 10/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Ninh Bình về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 cấp tiểu học; dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, yêu cầu cần đạt, nâng cao chất lượng đánh giá học sinh theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo

1.1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Đảm bảo vệ sinh môi trường xanh, sạch, đẹp trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý. Chủ động chuẩn bị phương án tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp để phòng trường hợp xảy ra dịch bệnh tại địa phương, nhà trường để thực hiện kế hoạch giáo dục hiệu quả, đảm bảo mục tiêu giáo dục.

Kiểm tra, rà soát và tham mưu với Hội đồng quản trị đánh giá chất lượng các công trình trường học, lập kế hoạch và thực hiện việc bảo trì theo quy định;

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trong trường học, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường, thực hiện hiệu quả phong trào xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn- Hạnh phúc theo Hướng dẫn số 63/HD-SGDĐT ngày 02/12/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn xây dựng trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Hạnh phúc;

Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng toàn bộ hệ thống điện trong nhà trường để đảm bảo an toàn tuyệt đối cho giáo viên, học sinh, nhân viên khi sử dụng.

Thực hiện nghiêm túc quy định phòng cháy, chữa cháy và duy trì các hình thức hoạt động bồi dưỡng nâng cao năng lực phòng cháy, chữa cháy cho đội ngũ; xây dựng phương án hữu hiệu về phòng cháy, chữa cháy phù hợp với tình hình thực tế.

Thường xuyên kiểm tra giám sát hoạt động bán trú để đảm bảo an toàn cho học sinh ăn bán trú tại trường.

Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến để tổ chức dạy học trực tuyến với hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh.

1.2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy phù hợp với điều kiện thực tế của trường, đảm bảo khung thời gian năm học theo Quyết định số 654/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh Ninh Bình theo Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT, phù hợp với điều kiện thực tế của trường.

Thực hiện chương trình giáo dục tích hợp có bổ sung các nội dung, hình thức giáo dục tiên tiến theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP. Trường thực hiện xây dựng Mô hình giáo dục từ sớm cho học sinh với tiêu chí phát triển toàn diện nhân cách, thể lực và tài năng của trẻ em.

b) Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Nhà trường thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của các khối lớp theo các văn bản hướng dẫn của các cấp.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường; Kế hoạch dạy học các môn học- Hoạt động giáo dục và tổ chức dạy học lớp 1 → lớp 5 theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDĐT-GDTH ngày 26/8/2019 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn của các cấp quản lý giáo dục.

Thực hiện dạy học lớp 1 → lớp 5 theo bộ sách “Kết nối tri thức với cuộc sống”.

** Thuận lợi:*

Phòng GD&ĐT quan tâm, chỉ đạo sát sao việc thực hiện chương trình và SGK lớp 1 → lớp 5. Học sinh có đầy đủ SGK và đồ dùng dạy học.

Nhà trường đã chuẩn bị cơ sở vật chất cho học sinh cơ bản đáp ứng theo yêu cầu của chương trình GDPT 2018: bố trí mỗi lớp 1 phòng học, có đủ bàn ghế, bảng lớp theo quy định, trong mỗi lớp có điều hòa, trang bị máy tính, máy chiếu nối mạng Wifi.

Trường có 22 giáo viên/12 lớp đạt tỷ lệ 1,82 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định.

Giáo viên dạy lớp 1 → lớp 5 được tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn, năng lực tổ chức dạy học các môn học, HĐGD, sinh hoạt chuyên môn; bước vận dụng tương đối linh hoạt các phương pháp, kỹ thuật dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

** Kết quả đạt được:*

Việc dạy và học theo Chương trình, SGK mới đã đi vào nề nếp. Nhà trường đã nâng cao nhận thức của GV về yêu cầu đổi mới, về mục tiêu của chương trình, SGK mới là phát huy năng lực, phẩm chất của HS.

Giáo viên nắm vững chương trình và sách giáo khoa lớp 1 → lớp 5; tích cực học tập đáp ứng yêu cầu đổi mới; tự tin hơn khi vận dụng phương pháp mới, không “ngại” sáng tạo trong tổ chức dạy học, xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với điều kiện, đối tượng HS lớp mình.

Học sinh nắm được kiến thức và kỹ năng cơ bản các môn học, tích cực và chủ động tham gia vào hoạt động học.

100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 được học 2 buổi/ngày. Tập trung vào các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc theo quy định của Chương trình; Các môn học tự chọn; các hoạt động củng cố; các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

Sắp xếp đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học, 7 tiết/ngày.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra nội dung, chương trình, thời khóa biểu của buổi học thứ hai.

Chỉ đạo giáo viên hướng dẫn cho học sinh tự học để hoàn thành nội dung học tập trong giờ học trên lớp, sử dụng hiệu quả các tài liệu bổ trợ và nhằm nâng cao hiệu quả việc dạy buổi 2.

Đảm bảo mỗi học sinh có đủ một bộ sách giáo khoa, vở để học theo quy định tối thiểu của Bộ GD&ĐT. Ngoài ra, học sinh có thêm vở Luyện viết; vở Bài tập; vở thực hành Tiếng Việt, Toán phù hợp với chương trình sách giáo khoa.

Giáo viên hướng dẫn sử dụng sách vở hàng ngày để học sinh hạn chế mang nhiều sách, vở khi đến trường.

Trường đảm bảo đủ tỷ lệ 01 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp (13,3 HS/lớp) theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có tương đối đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định.

Thực hiện dạy học tích hợp, lồng ghép các nội dung: Giáo dục địa phương, giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống, ý thức tiết kiệm, bảo vệ môi trường; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục STEM, kỹ năng công dân số, quyền con người, quốc phòng và an ninh;... theo các văn bản hướng dẫn vào các môn học và hoạt động giáo dục. Các nội dung tích hợp được thể hiện rõ ở mục tiêu của bài học, tiết học.

1.3. Tổ chức dạy học Tiếng Anh, Tin học theo Chương trình GDPT 2018.

a) Tổ chức dạy học Tiếng Anh

Dạy học tiếng Anh theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo tài liệu I-Learn Smart Start với thời lượng tối thiểu 4 tiết/tuần cho 88 học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5.

Triển khai Chương trình môn Tiếng Anh tự chọn theo tài liệu I-Learn Smart Start cho 68 học sinh lớp 1, lớp 2 thời lượng 2 tiết/tuần, tập trung vào 2 kỹ năng nghe và nói cho học sinh, đảm bảo các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020. Thực hiện kiểm tra đánh giá theo hướng dẫn, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên.

Tổ chức dạy học tiếng Anh liên kết, dạy học tiếng Anh có giáo viên người nước ngoài, 2 tiết/tuần cho 159 HS từ khối 1 đến khối 5 (GV nước ngoài là HD của trường) theo chương trình và tài liệu: I learn my phonics, tập trung 2 kỹ năng nghe và nói theo Hướng dẫn số 78/HD-SGDĐT ngày 20/7/2023 của Sở GDĐT Ninh Bình. Dạy tiếng Anh qua các chủ đề Toán và Khoa học.

b) Dạy học môn Tin học

Tiếp tục dạy học môn Tin học cho 7 lớp từ lớp 3 → lớp 5 với 88 học sinh, thời lượng 2 tiết/tuần theo Chương trình GDPT 2018; đảm bảo các điều kiện dạy học theo Công văn số 577/BGDĐT-GDTH ngày 04/5/2022 về việc tổ chức dạy học môn tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học và các văn bản liên quan.

Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ để phát triển năng lực Tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho học sinh.

Tham mưu với HĐQT tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tăng cường đầu tư nâng cấp phòng Tin học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học theo CTGDPT 2018.

Tạo điều kiện cho giáo viên dạy môn Tin học được đi tập huấn, bồi dưỡng do các cấp tổ chức nhằm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện dạy học Tin học và Công nghệ lớp 3,4, 5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học.

Tăng cường hoạt động giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 1, lớp 2 để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

1.4. Thực hiện dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục

Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo hình thức lồng ghép, tích hợp vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh theo Công văn 3036/BGDĐT-GDTH của Bộ GD&ĐT.

Trong quá trình giảng dạy, giáo viên chủ động sưu tầm, bổ sung nội dung giáo dục địa phương phù hợp với học sinh.

Kế hoạch bài dạy ghi rõ nội dung tích hợp, tích hợp ở bài nào, thuộc môn học cụ thể nào. Đối với nội dung “Địa phương em” trong môn Lịch sử và Địa lí lớp 4 thực hiện theo Hướng dẫn của Sở GDĐT (Tài liệu hướng dẫn dạy nội dung giáo dục địa phương tỉnh Ninh Bình lớp 4).

1.5. Triển khai giáo dục STEM

Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM; tăng cường công tác tham mưu với HĐQT để bố trí nguồn kinh phí, trang bị cơ sở vật chất để đảm bảo thực hiện hiệu quả giáo dục STEM.

Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện giáo dục STEM ở tất cả các khối lớp phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường theo Công văn 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục tiểu học.

Trong học kỳ I, trường đã thực hiện dạy 94 tiết dạy ở các môn học Toán, TNXH, Khoa học, Công nghệ, Tin học, Mỹ thuật có tích hợp Stem hoặc Bài dạy Stem.

Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ [website://stemtieuhoc.edu.vn](http://stemtieuhoc.edu.vn) và tổ chức lựa chọn tài liệu tham khảo, các nguồn học liệu phục vụ giảng dạy, tổ chức hoạt động trải nghiệm đúng quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên.

Tiếp tục xây dựng kho bài giảng hoạt động giáo dục STEM cho cán bộ quản lý, giáo viên tiểu học

1.6. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học.

Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục với các hình thức tổ chức phù hợp; khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi, câu lạc bộ môn học,... trên tinh thần tự nguyện (IOE, Trạng Nguyên Tiếng Việt,...).

Vận dụng “Sơ đồ tư duy” vào tổ chức dạy học một số môn học phù hợp; tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

b) Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá học sinh

+ Đối với học sinh lớp 1 → lớp 5: Thực hiện đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GDĐT.

Cập nhật kết quả đánh giá học sinh lên hệ thống EQMS đúng quy định; thực hiện có chất lượng tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Kiểm tra định kỳ các môn học theo đúng Kế hoạch giáo dục đã xây dựng.

Trường tổ chức 01 chuyên đề tiếp tục tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, môn Tin học, môn Công nghệ đối với lớp 3; lớp 4, lớp 5 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT.

2. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục và thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục

2.1. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Vị trí nhà trường thuận lợi cho việc đi lại của học sinh.

Khuôn viên trường rộng rãi, thoáng mát.

Dự báo quy mô phát triển giáo dục, tham mưu với Hội đồng quản trị tích cực chuẩn bị các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình CTGDPT 2018 đối với các lớp từ lớp 1 đến lớp 5.

Nhà trường đã tổ chức triển khai rà soát, sắp xếp với nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đầu tư cơ sở vật chất các phòng học, phòng phục vụ học tập và các công trình phụ trợ; lắp đặt camera an ninh, bố trí lớp học phù hợp; quản lý, sử dụng hiệu quả CSVC hiện có; quan tâm đến nước sạch, nhà vệ sinh, cảnh quan môi trường. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác quản lý, dạy và học trong nhà trường.

2.2. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục

Cùng các trường trên địa bàn, tham mưu với UBND phường Ninh Khánh kiện toàn ban chỉ đạo PCGD XMC phường, thực hiện kế hoạch công tác PCGDTH.

Bàn giao sĩ số học sinh giữa Ban lãnh đạo và giáo viên chủ nhiệm lớp ngay từ đầu năm học, duy trì sĩ số đảm bảo tỉ lệ chuyên cần.

Cung cấp đầy đủ, kịp thời số liệu cho các trường trong thành phố và các tỉnh có HS học tại trường để làm Hồ sơ PC.

b) Thực hiện hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

100% CBQL, GV nghiên cứu, học tập TT 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học.

Rà soát các điều kiện theo các tiêu chí, chỉ số đảm bảo khi được kiểm định đạt trường tiểu học Mức 1 theo quy định tại TT 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018.

Cụ thể:

	Tiêu chuẩn 1	Tiêu chuẩn 2	Tiêu chuẩn 3	Tiêu chuẩn 4	Tiêu chuẩn 5
Đạt	27/30 chỉ số	12/12 chỉ số	10/15 chỉ số	6//6 chỉ số	12/15 chỉ số
Chưa đạt	Tiêu chí 1.3		Tiêu chí 1.3; 1.5; tiêu chí 6		Tiêu chí 5

Tiếp tục tích cực tham mưu với Hội đồng quản trị từng bước hoàn thành các tiêu chí, chỉ số chưa đạt về CSVC, chất lượng đội ngũ, đáp ứng các quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT.

2.3. Thực hiện hiệu quả tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc: Trường không có học sinh này.

2.4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật: Trường không có học sinh này.

3. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tích cực tham mưu với Hội đồng quản trị có cơ chế hợp đồng đảm bảo đúng chủng loại, đủ giáo viên. Tham mưu với HĐQT có cơ chế tuyển dụng GV hợp lý để bổ sung đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn giáo viên; ưu tiên đảm bảo đủ giáo viên cho những môn học mới theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả phù hợp với năng lực của giáo viên.

b) Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, tổ chức dạy học đáp ứng Chuẩn nghề nghiệp và thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 gắn với thực tiễn nhà trường.

Tiếp tục đổi mới các hình thức bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học.

Gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Tổ chức SHCM vào sáng thứ 7 tuần 3, tuần 4 của tháng.

Tích cực tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên theo phương thức trực tiếp, qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

Trong năm học, trường đã tổ chức các chuyên đề theo tổ khối và chuyên đề cấp trường như sau:

Tổ 1: 05 Chuyên đề cấp trường, cấp tổ (môn Mỹ thuật; Tiếng Anh; môn Tiếng Việt; môn GDTC; môn Toán).

Tổ 2- 3: 04 Chuyên đề cấp trường, cấp tổ (môn tiếng Việt lớp 3; Tiếng Anh 3; TNXH lớp 2; Toán lớp 2).

Tổ 4-5: 6 Chuyên đề cấp trường, cấp tổ (Toán 4, 5; Khoa học 4; T. Anh 5; GDTC 4; Đạo đức 5; T. Việt 5).

3. 2. *Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học*

a) *Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học*

Các cơ sở tích cực tham mưu đầu tư cơ sở vật chất; thực hiện mua sắm thiết bị dạy học để thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông theo quy định của Bộ GDĐT; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị trong tổ chức các hoạt động giáo dục; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

Tích cực tham mưu với Hội đồng quản trị để xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị dạy học đảm bảo thực hiện hiệu quả chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học: Trường có đầy đủ các phòng học, phòng chức năng, có đầy đủ trang thiết bị dạy học, xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, hạnh phúc.

Chủ động tham mưu Hội đồng quản trị đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm mua sắm bàn ghế trang thiết bị dạy học, sách giáo khoa theo quy định của Bộ GDĐT; xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình quy định.

Tăng cường các thiết bị hiện đại: 03 Máy chiếu; 02 máy tính xách tay, nối mạng Internet tại các lớp học tạo điều kiện tốt cho việc dạy học của GV- HS.

Đầu tư mua mới bàn đơn, ghế đơn cho học sinh: Tổng 170 bộ.

b) *Nâng cao hoạt động của thư viện trường học*

Thực hiện có chất lượng 01 tiết đọc thư viện/tuần/lớp.

Phân công 01 giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện, đi dự tập huấn nghiệp vụ thư viện tại Đại học Hoa Lư.

Tham mưu, đề xuất với HĐQT đầu tư ngân sách tăng cường CSVC: Hệ thống tủ, có phòng thư viện, phòng thiết bị riêng; Hồ sơ thư viện, các loại sách giáo khoa, sách tham khảo cho thư viện nhà trường theo các văn bản quy định của các cấp để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng triển khai chương trình GDPT 2018.

Triển khai xây dựng thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông. Thư viện có góc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là thư viện số, thư viện trực tuyến.

Đẩy mạnh phong trào đọc sách tại lớp cho học sinh.

3.3. *Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số*

a) *Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo*

Tham mưu với Hội đồng quản trị tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học ứng dụng CNTT trong lĩnh vực quản lý; phần mềm quản lý học sinh.

100% giáo viên được tập huấn thực hiện tốt UDCNTT nâng cao chất lượng dạy học, sử dụng thành thạo dữ liệu mềm, sách mềm trên các trang của Nhà xuất bản giáo dục.

Duy trì việc cập nhật kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, ngân hàng câu hỏi dùng chung giúp giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy học, kiểm tra đánh giá của trường.

Thực hiện báo cáo, cập nhật thông tin trên cơ sở dữ liệu ngành, đúng tiến độ quy định; khai thác sử dụng hiệu quả dữ liệu cơ sở dữ liệu ngành, phục vụ công tác điều hành, quản lý.

Hiệu trưởng sử dụng tốt hệ thống e-mail phục vụ công việc hằng ngày. 100% các tiết hội giảng của trường được ứng dụng CNTT.

Trường có website; phòng tin học, sử dụng máy tính trong quản lí, chỉ đạo các hoạt động giáo dục.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào cấp tiểu học thông qua việc dạy học môn Tin học (cho 6 lớp từ lớp 3 → lớp 5) và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Tham mưu với Hội đồng quản trị cân đối nguồn thu để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Quan tâm đầu tư, bổ sung kinh phí, nâng cấp, xây dựng cải tạo thư viện đáp ứng triển khai Chương trình GDPT 2018.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Bộ GDĐT về Đổi mới giáo dục, về Chương trình GDPT 2018 qua trang Fanpage của trường; đặc biệt là các vấn đề: dạy lớp 1 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; không dạy trước cho trẻ mẫu giáo vào lớp 1; Hướng dẫn đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 27/2020; Thông tư 28/2020 Điều lệ trường tiểu học;.....

Tuyên truyền tới CMHS chương trình GDPT 2018; Việc lựa chọn SGK lớp 1; lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 của trường, của Tỉnh cho năm học 2024-2025.

Nhà trường đã kịp thời, phản ánh nội dung giảng dạy và học tập hàng ngày các hoạt động lên trang Website, trang Fanpage của nhà trường và của Phòng GDĐT, đồng thời tuyên truyền tới CMHS địa chỉ website, trang Fanpage để CMHS cập nhật, chia sẻ thông tin, tạo sự đồng thuận và ủng hộ từ dư luận xã hội.

Trong năm học, nhà trường đã có 30 bài viết đăng trên website của trường.

Tuyên truyền, phổ biến cho học sinh được các kiến thức về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước; An toàn giao thông;.....

Thông qua các buổi hoạt động ngoại khóa, phổ biến kiến thức về một số hoạt động văn hoá, văn nghệ, du lịch, thể thao, các trò chơi dân gian ...

6. Các hoạt động khác

6.1. Hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao

Tham mưu với Hội đồng quản trị tổ chức và duy trì các câu lạc bộ năng khiếu, võ thuật, bóng đá, piano cho học sinh

Xây dựng câu lạc bộ văn nghệ học sinh. Thường xuyên tập luyện văn nghệ phục vụ cho những ngày lễ lớn.

Sử dụng hiệu quả, an toàn các thiết bị thể thao, thiết bị vận động trên sân trường đảm bảo an toàn, hiệu quả.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hoạt động thể dục thể thao do nhà trường, Ngành tổ chức.

6.2. Công tác y tế học đường

Thực hiện nghiêm túc công tác Y tế học đường, đặc biệt về phòng chống bệnh dịch theo mùa trong trường học. Giáo dục học sinh biết vệ sinh cá nhân, vệ sinh trường lớp, tạo môi trường xanh, sạch đẹp.

Tăng cường công tác tuyên truyền và kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo chỉ đạo của cơ quan y tế.

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chương trình An toàn dịch tễ trong trường học.

Cán bộ giáo viên, học sinh thực hiện nghiêm túc các quy định An toàn trường học theo quy định của Hệ thống trường.

Vận động 100% học sinh tham gia Bảo hiểm y tế.

Kết hợp với Trạm y tế phường Ninh Khánh khám sức khỏe định kỳ cho HS 1 lần/năm học. Tuyên truyền về vệ sinh phòng bệnh học đường 1 lần/tháng, đặc biệt tích cực tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh theo mùa.

6.3. Tổ chức bán trú cho học sinh

Tổ chức hoạt động bán trú cho 175/177 học sinh đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh.

Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý cấp trên; tổ chức ăn trưa, bán trú phải bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe và an toàn mọi mặt cho học sinh.

Đảm bảo đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng cho học sinh khi tham gia bán trú tại trường.

Đảm bảo thực hiện nghiêm túc các điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch Covid-19.

Nhân viên nấu ăn được thường xuyên tập huấn theo quy định của các cấp, phải đảm bảo đủ sức khỏe, có tinh thần trách nhiệm trong công việc và thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn lao động, về vệ sinh an toàn thực phẩm trong quá trình làm việc.

6.4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ: Đúng thời gian quy định của các cấp, đảm bảo độ thông tin chính xác.

7. Chất lượng giáo dục (Phụ lục thống kê chất lượng cuối năm đính kèm).

Học sinh cơ bản đạt được chuẩn kiến thức kỹ năng các môn học và năng lực phẩm chất. Tỷ lệ học sinh hoàn thành kiến thức, kỹ năng các môn học đạt 100%.

Danh hiệu học sinh: 148/156 học sinh được Hiệu trưởng tặng khen học sinh Xuất sắc, học sinh hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện..

123/123 học sinh lớp 1 → lớp 4 hoàn thành chương trình lớp học.

33/33 học sinh lớp 5: Hoàn thành chương trình tiểu học.

Các cuộc thi, giao lưu: 44 em đạt giải Vàng, Bạc, Đồng, khuyến khích các cuộc thi Violympic Toán, Toán Tiếng Anh; Trạng nguyên Tiếng Việt; IOE các cấp.

Cuộc thi Toán Timo: 78 em Đạt giải Vàng, bạc, đồng, khuyến khích cuộc thi Timo vòng Quốc gia, Quốc tế.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật

Kỷ cương, nền nếp dạy- học của giáo viên- học sinh được củng cố, duy trì, giữ vững.

Cán bộ, giáo viên và học sinh tích cực tiếp cận với phương pháp giảng dạy mới, đã mạnh dạn trao đổi, chia sẻ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Đội ngũ giáo viên trẻ nhiệt tình, trách nhiệm, tận tụy với công việc, gắn bó với trường lớp; 100% cán bộ, giáo viên nhà trường sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, nhận và trao đổi thông tin qua FB, Zalo, Email riêng của cá nhân và FB, Mail của trường.

Chất lượng giáo dục toàn diện được duy trì theo hướng thực chất.

Học sinh mạnh dạn, tự tin, tự giác hơn trong học tập và giao tiếp. Những phẩm chất, năng lực cơ bản có nhiều học sinh hoàn thành tốt.

Công bằng trong kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh.

Tổ chức các hoạt động giáo dục: Theo đúng kế hoạch đã xây dựng.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư đúng mục đích, phát huy hiệu quả. Các phòng học được trang trí đẹp, khoa học, tương đối đầy đủ trang thiết bị phục vụ cho hoạt động dạy và học.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Đội ngũ GV mới ra trường, còn trẻ, 100% là giáo viên hợp đồng, tính ổn định không cao, kinh nghiệm giảng dạy, tay nghề còn hạn chế, kỹ năng sư phạm chưa thật sự vững vàng ảnh hưởng nhiều tới việc Đổi mới PP giảng dạy.

Cán bộ quản lý của trường hợp đồng, chưa có tính ổn định.

Học sinh ít, khó tổ chức các hoạt động giáo dục.

Trường chưa có nhân viên thư viện thiết bị chuyên trách để quản lý thư viện, thiết bị. Thư viện, thiết bị của trường còn nghèo nàn.

Cơ sở vật chất chung với Mầm non nên khó quản lý, sử dụng.

b. Một số nguyên nhân của những tồn tại hạn chế

Đội ngũ GV của trường thường xuyên có biến động nên việc quản lý, đào tạo nâng cao trình độ CMNV gặp nhiều khó khăn.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025-2026

I. Phương hướng chung

1. Triển khai thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả Chương trình giáo dục 2018 từ khối 1 đến khối 5.

2. Vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

3. Triển khai thực hiện các hoạt động dạy học, đa dạng các hình thức tổ chức để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19; chủ động các phương án, để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh; xây dựng kho học liệu điện tử.

II. Một số nhiệm vụ trọng tâm

1. Đảm bảo kỷ cương, nền nếp, an toàn trường học, an toàn vệ sinh thực phẩm trong tổ chức bán trú.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo quy định; tiếp tục thực hiện dạy học chương trình giáo dục phổ thông 2018.

3. Quan tâm công tác vệ sinh trường lớp, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.

4. Tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng CBQL, GVTH về chương trình GDPT 2018, hoàn thành xây dựng kho bài giảng dùng chung theo Chương trình GDPT 2018.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục, làm tốt công tác tham mưu với Hội đồng quản trị tuyển đúng, đủ giáo viên, bố trí hợp lý đảm bảo tỷ lệ giáo viên/lớp và chủng loại giáo viên, nhân viên theo đúng quy định đáp ứng điều kiện thực hiện chương trình.

6. Nâng cao chất lượng giáo dục; triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục, không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh, đẩy mạnh phong trào bồi dưỡng học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ. Thực hiện các giải pháp đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy học.

Thực hiện nghiêm túc chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào và nâng cao chất lượng dạy, học Ngoại ngữ theo Kế hoạch số 58/KH-SGDĐT ngày 14/9/2021 của Sở GDĐT về việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các trường phổ thông.

Tiếp tục tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, bảo đảm các điều kiện vệ sinh và an toàn trường học; đẩy mạnh phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh. Đẩy mạnh phong trào xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn và hạnh phúc, theo hướng thực chất.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin

Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 14/3/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý hồ sơ chuyên môn, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh; nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh. Áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iOffice) và chữ ký số tại nhà trường.

8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Chủ động tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục tạo sự đồng thuận của xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục và đào tạo; thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, gương người tốt việc tốt, biểu dương nhà giáo điển hình tiên tiến tại nhà trường.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phòng GDĐT: Không

2. UBND phường: Không

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- CBQL, GVNV nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Bích Ngọc